

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện
các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một
số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/04/2022 của Chính phủ về việc
quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG;
Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 30/TTr-SKHĐT ngày
tháng 02 năm 2023, văn bản số 660/SKHĐT-QLN ngày 13 tháng 3 năm 2023; Báo
cáo thẩm định số 31/BC-STP ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2023.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBMTTQ, ĐDBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PTTH tỉnh, Công TTGT điện tử tỉnh;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT,
- (H- b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khước

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia (sau đây gọi tắt là Chương trình MTQG) trên địa bàn tỉnh.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

1. Phù hợp với quy định tại Điều 4 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

2. Phân cấp rõ trách nhiệm, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các chủ thể có liên quan để đảm bảo tính chủ động triển khai thực hiện, phối hợp giữa các ngành, các cấp, địa phương trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình.

Điều 4. Phân cấp quản lý thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh

1. Tại cấp tỉnh

a) Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tỉnh, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh

điều phối, tổng hợp chung các nội dung liên quan đến các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Chủ trì quản lý, tổ chức thực hiện, giám sát tổng thể về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025; chủ trì thực hiện các nội dung thành phần theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Vĩnh Phúc 5 năm giai đoạn 2021-2025.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Chủ trì quản lý, tổ chức thực hiện, giám sát tổng thể về kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; chủ trì thực hiện dự án thành phần theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 30/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

e) Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan thường trực Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Chủ trì quản lý, tổ chức thực hiện, giám sát tổng thể về kết quả thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; chủ trì thực hiện dự án thành phần theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025) và Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2022-2025.

g) Các Sở, ban, ngành, tổ chức khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước triển khai thực hiện nội dung, dự án thành phần thuộc các Chương trình MTQG tại các Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 30/03/2022, Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 13/02/2023 và Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh.

2. Tại cấp huyện

a) Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện.

3. Tại cấp xã

Ban Quản lý thực hiện các Chương trình MTQG cấp xã (Ban Quản lý xã) tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Cơ quan thường trực các Chương trình MTQG (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh):

1. Chủ trì tham mưu UBND tỉnh quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh về việc quản lý, thực hiện Chương trình MTQG được giao.

2. Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG 05 năm và hàng năm. Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, dự kiến tổng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG hàng năm và 05 năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu kế hoạch và phân bổ nguồn lực thực hiện các Chương trình MTQG theo quy định.

3. Hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai các hoạt động của Chương trình MTQG cho các Sở, ngành liên quan và địa phương thực hiện Chương trình MTQG.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Chủ trì tham mưu, trình ban hành các chính sách chung (nếu cần thiết) để triển khai thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh và các nội dung liên quan đến các kiến nghị của các cơ quan, Bộ, ngành Trung ương.

6. Chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được phân bổ trực tiếp để thực hiện nhiệm vụ của các chương trình đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định, hiệu quả, không để thất thoát.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG có liên quan.

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư công ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan thường trực các Chương trình MTQG tổng hợp, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG 5 năm và hàng năm.

3. Chủ trì tổng hợp báo cáo chung của 03 Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý, phân bổ và sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Sở Tài chính

1. Thẩm định, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình MTQG hàng năm và 05 năm theo đề

ng nghị của các cơ quan thường trực các Chương trình MTQG và UBND các huyện, thành phố, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý và sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách Nhà nước để thực hiện các Chương trình MTQG tại các địa phương.

3. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra giám sát công tác thanh, quyết toán vốn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG.

4. Phối hợp với các cơ quan thường trực các Chương trình MTQG xây dựng, giao kế hoạch thực hiện các Chương trình 05 năm và hàng năm.

5. Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương và yêu cầu của cơ quan Thường trực Chương trình, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì nội dung, dự án thành phần:

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung, dự án thành phần thuộc các Chương trình MTQG, gửi cơ quan thường trực chương trình để tổng hợp vào kế hoạch chung. Phối hợp với các cơ quan thường trực trong việc lập và giao kế hoạch; quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

2. Trực tiếp triển khai thực hiện các dự án, nội dung hoạt động được phân công. Chủ trì tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách để triển khai các dự án thành phần (khi cần thiết).

3. Có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các dự án thành phần trên địa bàn tỉnh.

4. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của dự án đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định.

5. Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương và yêu cầu của cơ quan Thường trực Chương trình, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành và tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các Chương trình MTQG:

1. Căn cứ hướng dẫn của cơ quan chủ trì Chương trình MTQG, cơ quan chủ trì dự án thành phần và Sở Tài chính tổ chức xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 05 năm và hàng năm thực hiện các nhiệm vụ, nội dung, dự án thành phần, gửi cơ quan chủ trì chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các nội dung, dự án được giao; sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ đúng mục đích, có hiệu quả; quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương và yêu cầu của cơ quan Thường trực Chương trình, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện; tổ chức giám

sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng cơ chế chính sách và triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 05 năm và hàng năm thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện gửi cơ quan thường trực các chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

2. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ cấp tỉnh giao, UBND huyện ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện các Chương trình trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

3. Có trách nhiệm bố trí đủ vốn ngân sách cấp huyện, cấp xã để thực hiện Kế hoạch giai đoạn 05 năm và hàng năm của địa phương, bao gồm cả vốn đối ứng thực hiện các dự án được ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần. Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được phân bổ để thực hiện các Chương trình MTQG đúng mục đích, đúng quy định, hiệu quả, tiết kiệm.

4. Huy động các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách Nhà nước để tham gia thực hiện các Chương trình MTQG tại địa phương.

5. Chỉ đạo thực hiện, tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện.

6. Thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn, gửi về cơ quan thường trực chương trình, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các cơ quan thực hiện giám sát theo quy định.

Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn giai đoạn 05 năm và hàng năm, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn xã theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án trong kế hoạch được giao.

3. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn kinh phí được giao thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn xã, tuân thủ các tiêu chuẩn, định mức theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn huy động khác thực hiện các Chương trình MTQG theo đúng quy định.

5. Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện của từng chương trình.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất báo cáo cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khước